TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NINH KIỀU,** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 34/2021/QĐST-HNGD	*Ninh Kiều, ngày 18 tháng 02 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 57 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 49/2021/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 02 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1/ Bà **Nguyễn Ngọc H**, sinh năm 1988

Địa chỉ: Căn hộ 26 KCC Cơ khí Võ Tr, phường An, quận N, Thành phố Cần Thơ.

2/ Ông **Huỳnh Tuấn K**, sinh năm 1986.

Địa chỉ: ấp B, thị trấn K, huyện P, tỉnh Hậu Giang.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 04 tháng 02 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Ông Huỳnh Tuấn K và bà Nguyễn Ngọc H thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Huỳnh Tuấn A (Nam), sinh ngày 27/12/2015 giao cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng và ông K cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 đồng cho đến khi cháu Tuấn A trưởng thành.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho ông K, không ai được quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung: Ông K và bà H thống nhất không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Ghi nhận lời trình bày của ông K, bà H là ông bà không có nợ chung. Nếu sau này phát sinh tranh chấp giữa người khác với ông K, bà H và có đơn kiện sẽ được giải quyết bằng vụ kiện khác.

2. Về lệ phí Tòa án: 300.000 đồng, ông K và bà H thống nhất ông K tự nguyện chịu và được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí ông K đã nộp theo biên lai thu số 003453 ngày 23 tháng 12 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ. Ông K và bà H đã nộp đủ tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân Tp.Cần Thơ;
- Viện kiểm sát nhân dân Q.Ninh Kiều;
- Chi cục Thi hành án dân sự Q.Ninh Kiều;
- Ủy ban nhân dân thị trấn Kinh Cùng, H. Phụng Hiệp Tỉnh Hậu Giang;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Kim Tiến